TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS - ST
Ngày: 07 - 01 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bạn và bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2021/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Trạc Văn K, sinh năm 1971 tại phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: khu dân cư H - T, phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trạc Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ là Nguyễn Thị Y và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 33/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt Trạc Văn K 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án về tội "Đánh bạc".

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Có mặt tại phiên tòa.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Trần Đình M, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu dân cư H, phường S, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

- Anh Giáp Văn Ch, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu dân cư K, phường V, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

- Anh Mạc Văn C, sinh năm 1981; nơi cư trú: Khu dân cư T, phường A, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

- Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1984; nơi cư trú: Khu dân cư H - T, phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

** Những người chứng kiến:*

- Anh Tô Văn H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khu dân cư V, phường C, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đoàn Quang H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Phường T, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05/9/2021, sau khi xét nghiệm Covid – 19 tại Công ty Cổ phần Vitraco thuộc địa phận khu dân cư T, phường V, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương, Trạc Văn K, Trần Đình M, Mạc Văn C, Trần Văn Đ, Giáp Văn Ch vào phòng điều vận của Công ty để uống nước và chờ lấy kết quả xét nghiệm. Khoảng hơn 09 giờ cùng ngày, K, M, C, C, Đ nhìn thấy trong phòng điều vận có 01 bộ bài tú lơ khơ và cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền theo hình thức đánh "lốc". Cách thức đánh "lốc" là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, mỗi ván chia đều cho mỗi người chơi 10 quân bài, những quân bài còn thừa thì để ở giữa. Khi chơi quy định quân "hai" là quân bài to nhất, quân "ba" là quân bài bé nhất. Ván bài đầu tiên ai có quân bài "ba bích" thì được đánh trước, ván tiếp theo thì ai về nhất của ván trước sẽ chia bài và được đánh trước. Khi nào có người đánh hết số bài trên tay thì người đó thắng và kết thúc ván bài, những người chơi còn lại căn cứ vào số bài còn lại để tính số tiền phải trả cho người thắng, mỗi quân bài còn lại tương ứng với số tiền là 5.000 đồng. Trong quá trình chơi, khi có người hết bài mà người nào chưa đánh được quân bài nào trên tay thì gọi là bị "cháy" và phải trả cho người thắng ván bài đó số tiền là 70.000 đồng. Người chơi nào hạ được cả 10 quân bài mà không có người nào chặn được gọi là "báo lốc", mỗi người chơi còn lại trả cho người "báo lốc" 100.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, lập biên bản và thu giữ tại các vị trí: Trên mặt bàn uống nước số tiền 1.020.000 đồng, dưới gầm ghế kê sát tường bên phải số tiền 1.505.000 đồng, dưới chân bàn làm việc thứ nhất (tiếp sau bàn uống nước) số tiền 700.000 đồng, K tự nguyện giao nộp số tiền 940.000 đồng, C giao nộp số tiền 60.000 đồng. Quá trình điều tra đã xác định K sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, M sử dụng số tiền 700.000 đồng, C sử dụng số tiền 1.180.000 đồng, Đ sử dụng số tiền 900.000 đồng, C sử dụng số tiền 445.000 đồng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.225.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 113/CT- VKS - CL ngày 23/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Trạc Văn K về tội

"Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trạc Văn K phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 38, Điều 56, khoản 5 Điều 65, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trạc Văn K từ 08 tháng đến 11 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 33/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 17 tháng đến 20 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo Trạc Văn K từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.225.000 đồng; tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trạc Văn K phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 09 giờ, ngày 05/9/2021, tại phòng điều vận của Công ty Cổ phần Vitraco thuộc địa phận khu dân cư T, phường V, thành phố Ch, tỉnh Hải Dương, Trạc Văn K, Trần Đình M, Giáp Văn Ch, Mạc Văn C, Trần Văn Đ cùng đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền theo hình thức đánh "lốc". Các đối tượng đánh bạc đến

khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện, thu giữ vật chứng. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.225.000 đồng (trong đó K sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, M sử dụng số tiền 700.000 đồng, Ch sử dụng số tiền 1.180.000 đồng, Đ sử dụng số tiền 900.000 đồng, C sử dụng số tiền 445.000 đồng để đánh bạc).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích tư lợi sát phạt nhau bằng tiền. Tuy tổng số tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 4.225.000 đồng dưới 5.000.000 đồng nhưng bị cáo có 01 tiền án về tội ‘‘Đánh bạc’’ chưa được xóa án tích nên hành vi lần này của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, đến nay chưa được xóa án tích.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, năm 2013 bị cáo được Công an tỉnh Hải Dương tặng Giấy khen về việc có thành tích xuất sắc trong phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ Quốc, góp phần giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương”; bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, Huy chương chiến thắng hạng hai, nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Tại bản án số 33/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “đánh bạc”. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách của án treo nên căn cứ khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành 09 tháng tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tại bản án số 33/2020/HSST ngày 21/5/2020 và trong vụ án này tính đến ngày xét xử bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam nên Hội đồng xét xử không xem xét trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam vào thời gian chấp hành hình phạt chung của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Trạc Văn K đánh bạc nhằm mục đích tư lợi, sát phạt nhau bằng tiền nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt

tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 35 và khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài là công cụ dùng vào việc phạm tội, xét giá trị thấp nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với số tiền 4.225.000 đồng đã thu giữ là tiền các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội, các đối tượng đều đề nghị tịch thu nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với các đối tượng Trần Đình M, Giáp Văn Ch, Mạc Văn C, Trần Văn Đ là những người đánh bạc cùng bị cáo K với số tiền chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nên không xem xét.

Địa điểm các đối tượng đánh bạc là phòng điều vận của Công ty Cổ phần Vitraco. Quá trình điều tra xác định phòng điều vận của Công ty Cổ phần Vitraco thường xuyên không khóa cửa, không có người quản lý trực tiếp vào cuối tuần, Công ty không liên quan đến hành vi đánh bạc của các đối tượng nên không xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38, khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trạc Văn K phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trạc Văn K 06 tháng tù. Buộc bị cáo Trạc Văn K phải chấp hành 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" tại bản án số 33/2020/HSST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Trạc Văn K phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trạc Văn K 10.000.000 đồng sung quỹ

nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.225.000 đồng (Trong đó: Số tiền 1.505.000 đồng đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi "số tiền 1.505.000đ"; số tiền 940.000 đồng đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi "số tiền 940.000đ"; số tiền 700.000 đồng đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi "số tiền 700.000đ"; số tiền 1.020.000 đồng đựng trong phong bì niêm phong mặt trước ghi "số tiền 1.020.000đ"; số tiền 60.000 đồng đựng trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi "số tiền 60.000đ"). Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/11/2021 giữa Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

Về án phí: Buộc bị cáo Trạc Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Chí Linh;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hậu